TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:46/2019/QĐST-HNGĐ	*Diễn châu, ngày 12 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 157/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 08 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đậu Thị Thu H, sinh năm 1983.

Trú tại: Xóm H, xã DB, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Vũ Văn L, sinh năm 1979.

Trú tại: Xóm H, xã DB, huyện D, tỉnh Nghệ An .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83,107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyệnly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đậu Thị Thu H và anh Vũ Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Đậu Thị Thu H và anh Vũ Văn L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Con chung: Giao 03 con chung Vũ Thị Thu Tr, sinh ngày 22/01/2005; Vũ Hải Đ, sinh ngày 05/5/2007; Vũ Đại D, sinh ngày 05/9/2013 cho anh Vũ Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đậu Thị Thu H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 09/2019 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Đậu Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Vũ Văn L cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận chị H chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Buộc chị H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Án phí của chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004778 ngày 22/08/2019.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngàycó đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thìngười được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D;
- UBND xã DB;
- CCTHADS huyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huyền